

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÔNG NÔNG
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 30/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NÔNG, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thu**.

2. Bà **Tô Thị Thi**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà **Nông Thùy Diệu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hoàng Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 12 tháng 6 năm 1987, tại xã L, huyện T, tỉnh C; Nơi cư trú: xóm D, xã L, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và bà Lưu Thị N; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Có vợ: Nông Thị Đ và có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Thông Nông. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Người làm chứng: Nông Văn D, sinh năm 1991. Trú tại: Xóm C, xã C, huyện T, tỉnh C (vắng mặt tại phiên tòa).

2. Người làm chứng: Hoàng Văn T, sinh năm 1986. Trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Người làm chứng: Bé Văn N, sinh năm 1989. Trú tại: Xóm B, xã L, huyện T, tỉnh C (có mặt tại phiên tòa).

4. Người làm chứng: Nguyễn Văn V, sinh năm 1985. Trú tại: Xóm N, xã C, huyện T, tỉnh C (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 01/01/2018 Tổ công tác Đoàn biên phòng Cần Yên và tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã C, huyện T đã phát hiện Hoàng Văn Q, sinh năm 1987, trú tại xóm D, xã L, huyện T, tỉnh C, đang điều khiển xe mô tô BKS 11H1-15261 đi từ hướng huyện H về đến xã C, huyện T có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính.

Phát hiện tổ công tác, Q dừng xe bỏ chạy và ném từ tay phải xuống bãi cỏ voi sát bên đường 01 gói nhỏ màu trắng. Tiến hành kiểm tra gói nhỏ phát hiện bên ngoài là một lớp nilon được hàn lại bên trong có chứa nhiều cục màu trắng hình đa giác có kích thước khác nhau. Q khai nhận đó là Hêrôin vừa mua ở thành phố về với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel có nắp sau màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS 11H1-15261 (*bút lục số: 02, 3*).

Sáng ngày 02/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định tang vật thu giữ được gồm 01 gói nhỏ có chứa nhiều cục màu trắng hình đa giác có kích thước khác nhau có khối lượng tịnh là 3,69gam (Ba phẩy sáu mươi chín gam) đồng thời trích lấy mẫu gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định (*bút lục số: 41*).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Hoàng Văn Q khai nhận như sau: Q sử dụng ma túy (loại Hêrôin) từ giữa năm 2015, mỗi lần sử dụng Q thường ra đầu cầu S, Thành phố C dò hỏi tìm mua ma túy với một người đàn ông khoảng 37 tuổi, không rõ họ tên địa chỉ. Do nhu cầu sử dụng ma túy ngày càng tăng nên từ năm 2017, Q nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần 01: Khoảng tháng 9/2017, Q đi xe máy từ huyện T ra Thành phố C mua được 01 cục Hêrôin với giá 300.000 đồng, số Hêrôin này ngoài bản thân sử dụng Q được bán cho Nguyễn Văn V (sinh năm 1985, trú tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh C) 02 tép giá 200.000đ.

Lần 02: Khoảng đầu tháng 11/2017, Q một mình đi xe máy của em trai có BKS 11H1-15261 ra Thành phố C mua được 01 gói Hêrôin giá 500.000 đồng số Hêrôin này Q bán cho Hoàng Văn T 02 tép giá 200.000 đồng.

Lần 3: Đầu tháng 12/2017, Q một mình đi xe khách ra Thành phố C mua được 01 gói Hêrôin với giá 500.000 đồng số Hêrôin này Q được bán cho Bé Văn N (sinh năm 1989, trú tại B, xã L, huyện T, tỉnh C) 01 tép giá 100.000 đồng.

Lần 4: Ngày 24/12/2017, do đã hết ma túy để sử dụng và bán lẻ, Q một mình đi xe khách ra thành phố mua được 01 gói Hêrôin với giá 2.000.000 đồng. Số Hêrôin này ngoài bản thân sử dụng. Q được bán cho Nông Văn D (sinh năm 1991, trú tại xóm C, xã C, huyện T, tỉnh C) 02 tép giá 200.000 đồng và Bé Văn N 03 tép giá 300.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 9 giờ sáng ngày 01/01/2018, Q một mình đi xe máy ra Thành phố C mua được 01 gói Hêrôin với giá 3.500.000 đồng, khi đang trên đường vận chuyển đến đoạn xóm N, xã C, huyện T thì bị tổ công tác Biên phòng, Công an phát hiện bắt giữ (*Bút lục số: 56 đến 67*).

Tại cơ quan điều tra, lời khai của Hoàng Văn Q phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án các đối tượng nghiện nêu trên đều thừa nhận được mua ma túy với Q (*Bút lục số: 46 đến 55b*).

Về nguồn ma túy, Q khai được mua với người đàn ông khoảng 37 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, mở rộng vụ án.

Đối với các đối tượng mua Hêrôin với Q gồm: Nguyễn Văn V, Nông Văn D, Bé Văn N, Hoàng Văn T đều là các đối tượng nghiện ma túy, mua Hêrôin về nhằm đáp ứng nhu cầu bản thân, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này nhằm răn đe, giáo dục tại địa phương là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel có nắp sau màu xanh thu giữ của Q, quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại Q đã sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên đây là vật chứng của vụ án cần phải tịch thu theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen, BKS 11H1-15261 đã qua sử dụng quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe của em trai Q là Hoàng Văn C, và Q lấy xe và sử dụng để làm phương tiện vận chuyển Hêrôin, C không được biết. Do đó căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông đã đề nghị truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSTN ngày 04 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thông Nông để xét xử bị cáo Hoàng Văn Q về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 07 đến 08 năm tù. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và đề nghị truy thu số tiền 1.000.000 đồng bị cáo Q đã bán ma túy mà có không thu giữ được để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thông Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Tại phiên tòa hôm nay Bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 3,69gam Hêrôin với mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời có vốn xoay vòng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ bảy năm đến mười lăm năm là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lẽ ra đối chiếu theo Bộ luật hình sự 2015 bị cáo có đủ yếu tố cấu thành với hai tình tiết định khung theo điểm b là “phạm tội 02 lần trở lên”, điểm c “mua bán với 02 người trở lên”, nhưng thấy bị cáo khai ra việc mua bán đều trước thời điểm, trước khi Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành. Do vậy đối chiếu giữa Luật cũ và Luật mới việc truy tố của Viện kiểm sát theo điểm b với một tình tiết định khung là phù hợp (nguyên tắc có lợi cho bị cáo) đối với việc áp dụng hình phạt.

{3} Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị bắt giữ tuy không lớn nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống nòi làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng diễn biến phức tạp, khó kiểm soát. Do đó bị cáo phải bị trừng trị thích đáng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

{4} Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

{5} Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu nghiệp ma túy từ năm 2015 có mối quan hệ phức tạp với các đối tượng nghiệp ma túy tại huyện Thông Nông, trước khi xét xử bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị bắt buộc phải đi cai nghiện tập trung. Tuy nhiên xét về nhân thân và số lượng ma túy bắt giữ tương đối nhiều so với các bị cáo đã xử trước, để nhằm trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy của Đảng và Nhà nước ta cần phải cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

{6} Đối với người đàn ông đã trực tiếp bán Hêrôin cho bị cáo theo nội dung bản cáo trạng đã nêu, hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý. Nhưng quá trình điều tra không xác định rõ được đối tượng nên không có căn cứ xử lý ở vụ án này đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

{7} Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 (một) phong bì mặt trước ghi vật chứng vụ án Hoàng Văn Q - mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/01/2018 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh C. Mặt sau có 04 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Cần phải tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Masstel nắp sau màu xanh, thu giữ khi bắt quả tang, kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để trao đổi mua bán Hêrôin nên là vật chứng vụ án, cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ *Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/3/2018 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông.*

{8} Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù Bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy tài sản bị cáo không có gì, không có công ăn việc làm sống phụ thuộc bố mẹ, vợ bỏ đi, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

{9} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Q **07 (Bảy)** năm **08 (Tám)** tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01 tháng 01 năm 2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì mặt trước ghi vật chứng vụ án Hoàng Văn Q - mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 01/01/2018 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh C. Mặt sau có 04 hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Masstel nắp sau màu xanh.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/3/2018 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông.

- Truy thu số tiền của Hoàng Văn Q do bán ma túy mà có là: 1.000.000đ (Một triệu đồng), không thu giữ được. Để sung quỹ Nhà nước.

4. *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, Tỉnh;
- Công an huyện Thông Nông;
- Chi cục THADS huyện Thông Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- UBND xã L;
- Lưu: HS,THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Bá Thanh

